

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 609/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 49-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) tại Tờ trình số 15/TTr-BGTVT ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Công văn số 2126/BGTVT-CQLXD ngày 28 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai thực hiện công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt: (i) Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; (ii) các tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Hà Nội - Lạng Sơn, Móng Cái - Hạ Long (Quảng Ninh) và (iii) các dự án đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phần Ban Chỉ đạo gồm:

1. Trưởng ban Chỉ đạo: Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

2. Các Phó Trưởng ban Chỉ đạo:

- Đồng chí Trần Hồng Hà, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ (Phó Trưởng ban Thường trực);

- Đồng chí Hồ Đức Phúc, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Đồng chí Trần Hồng Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Đồng chí Trần Văn Sơn, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Đồng chí Nguyễn Văn Thắng, Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Đồng chí Đỗ Đức Duy, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Đồng chí Nguyễn Hải Ninh, Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Đồng chí Trung tướng Thái Đại Ngọc, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam;
- Đồng chí Trung tướng Phạm Thế Tùng, Thứ trưởng Bộ Công an;
- Đồng chí Nguyễn Danh Huy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Đồng chí Bùi Xuân Dũng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Đồng chí Hoàng Minh Sơn, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Đồng chí Trương Thanh Hoài, Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Đồng chí Nguyễn Minh Hằng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao;
- Đồng chí Đào Minh Tú - Phó Thống đốc Thường trực Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Đồng chí Nguyễn Trí Dũng, Trợ lý Phó Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ nhu cầu, nhiệm vụ trong quá trình hoạt động, Trưởng ban quyết định việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trưởng ban và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ. Phó Trưởng ban thường trực, các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ, cơ quan nơi công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy hiện có của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Bộ trưởng Bộ Xây dựng được quyết định thành lập các Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, thành phần gồm lãnh đạo cấp Vụ, Cục của các Bộ, ngành liên quan (mời các tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn trong quá trình nghiên cứu, đề xuất phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ được giao khi cần thiết).

5. Ban Chỉ đạo quyết định bổ sung công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt vào danh mục dự án tại Điều 1 trong trường hợp cần thiết để chỉ đạo.

6. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn giúp Thủ tướng Chính phủ:

a) Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt nêu tại Điều 1 (sau đây gọi tắt là các Dự án).

b) Chỉ đạo, kiểm tra, điều hòa phối hợp và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ về đầu tư xây dựng theo đúng các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ đối với các Dự án.

c) Chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan, địa phương liên quan thực hiện các công việc sau đây:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp thực hiện các Dự án; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền và đề xuất các giải pháp để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư công trình, dự án, các tổ chức tư vấn, các nhà thầu trong việc thực hiện những nhiệm vụ đã được xác định trong chủ trương đầu tư các Dự án, quyết định phê duyệt của các Dự án để đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình.

d) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác do Thủ tướng Chính phủ giao liên quan đến triển khai thực hiện các Dự án.

7. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế tổ chức và hoạt động do Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành.

Điều 3. Bộ Xây dựng là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành; giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị tài liệu, báo cáo và dự thảo thông báo kết luận của các kỳ họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Xây dựng theo quy định tại Điều 19 Quyết định số Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành: (i) Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc thành lập Tổ công tác triển khai đầu tư các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và Lào; (ii) Quyết định số 62/QĐ-BCĐCTTĐQG ngày 04 tháng 5 năm 2024 thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo để chỉ đạo tiến độ triển khai các công trình, dự án đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; (iii) Quyết định số 1143/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2023 thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng, thực hiện Đề án chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam và các dự án đường sắt quan trọng quốc gia.

3. Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải.

4. Ban Chỉ đạo tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ hoặc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Trợ lý, Thư ký của TTg và các PTTg;
- TGD công TTĐT,
- các Vụ: TH, QHQT, KTTH, NN, CN, KGVX, NC, QHĐP, PL;
- Lưu VT, CN (2)TTH 163

